

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành
Dự án Đường liên xã Đức Đồng - Đức Lập - Tân Hương, huyện Đức Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ các Quyết định số 4146/QĐ-UBND ngày 28/10/2015, số 1371/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 của UBND tỉnh phê duyệt, điều chỉnh dự án Đường liên xã Đức Đồng - Đức Lập - Tân Hương, huyện Đức Thọ;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 150/BC-STC ngày 14/01/2025 về kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành (trên cơ sở đề nghị của UBND huyện Đức Thọ tại Tờ trình số 946/TTr-UBND ngày 03/4/2024, kèm theo hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành:

- Tên dự án: Đường liên xã Đức Đồng - Đức Lập - Tân Hương, huyện Đức Thọ.
- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Đức Thọ.
- Địa điểm xây dựng: Các xã Đức Đồng, Đức Lập, Tân Hương, huyện Đức Thọ.
- Thời gian khởi công: Tháng 6/2021.
- Thời gian nghiệm thu hoàn thành thi công xây dựng: Tháng 9/2022.
- Thời gian hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng: Tháng 12/2023.

Điều 2. Kết quả đầu tư:**1. Chi phí đầu tư:***Đơn vị tính: Đồng*

TT	Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	43.864.213.000	42.715.853.000
1	Xây dựng	38.373.373.000	37.815.674.000
2	Quản lý dự án	800.690.000	547.478.000
3	Tư vấn	3.820.624.000	3.792.896.000
4	Chi phí khác	642.825.000	559.805.000
5	Dự phòng	226.701.000	

2. Vốn đầu tư:*Đơn vị tính: Đồng*

Nội dung	Tổng mức đầu tư/ Dự toán được duyệt theo quyết định lần cuối	Vốn đầu tư thực hiện			
		Giá trị phê duyệt quyết toán	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân	Số vốn phải thu hồi
Tổng cộng	43.864.213.000	42.715.853.000	37.934.404.000	4.781.449.000	0
1. Vốn đầu tư công	43.864.213.000	42.715.853.000	37.934.404.000	4.781.449.000	0
1.1. Vốn NSNN	43.864.213.000	42.715.853.000	37.934.404.000	4.781.449.000	0
- Ngân sách cấp tỉnh			37.934.404.000	4.781.449.000	0
- Nguồn vốn hợp pháp khác	43.864.213.000	42.715.853.000			

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:*Đơn vị tính: Đồng*

TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
	Tổng số	-	-	42.715.853.000	-
1	Tài sản dài hạn	-	-	42.715.853.000	-
2	Tài sản ngắn hạn	-	-	-	-

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các cơ quan liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng cộng	42.715.853.000	
1	Vốn đầu tư công	42.715.853.000	
1.1	Vốn NSNN	42.715.853.000	
-	<i>Ngân sách cấp tỉnh</i>	42.715.853.000	
-	<i>Nguồn vốn hợp pháp khác</i>		

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán:

+ Tổng nợ phải thu: Không

+ Tổng nợ phải trả: 4.781.449.000 đồng

(Có phụ lục chi tiết công nợ kèm theo).

1.3. Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra về tính chính xác của các thông tin, số liệu đề xuất tại Tờ trình số 946/TTr-UBND ngày 03/4/2024 và theo quy định tại Điều 53 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng giá trị tài sản: Tổng số 42.715.853.000 đồng

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
	Tổng cộng	42.715.853.000	
1	UBND xã Đức Đông, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	39.379.289.000	
2	UBND xã Tân Dân, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	3.336.573.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Kho bạc Nhà nước huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh (cơ quan kiểm soát, thanh toán): Chịu trách nhiệm về kiểm soát, thanh toán và giải ngân vốn đầu tư cho dự án và tất toán tài khoản của dự án đã phê duyệt quyết toán theo quy định tại Điều 51 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP.

- Sở Tài chính (cơ quan thẩm tra quyết toán): Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra về kết quả trực tiếp thẩm tra quyết toán trên cơ sở hồ sơ quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành do chủ đầu tư cung cấp theo quy định tại Điều 50 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Chủ đầu tư báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí số vốn còn thiếu để thanh toán cho dự án theo giá trị quyết toán được phê duyệt

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Xây dựng, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Đức Thọ (Chủ đầu tư); Chủ tịch UBND các xã Đức Đồng, Tân Dân (đơn vị tiếp nhận tài sản) và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Phó CVP theo dõi lĩnh vực;
- Trung tâm CB - TH tỉnh;
- Lưu: VT, GT₁.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Bái Hà

PHỤ LỤC SỐ 03: TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ

DỰ ÁN: ĐƯỜNG LIÊN XÃ ĐỨC ĐỒNG - ĐỨC LẬP - TÂN HƯƠNG, HUYỆN ĐỨC THỌ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Giá trị thẩm tra quyết toán	Đã chi trả	Công nợ còn tồn đọng đến ngày lập báo cáo quyết toán	
					Phải trả	Phải thu
	Tổng số		42.715.853.000	37.934.404.000	4.781.449.000	-
1	Công ty cổ phần xây dựng và thương mại dịch vụ 555	Xây dựng	37.815.674.000	33.855.000.000	3.960.674.000	
2	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đức Thọ	Quản lý dự án	547.478.000	47.478.000	500.000.000	
3	Công ty cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng số 6 Hà Tĩnh	Giám sát	921.132.000	895.000.000	26.132.000	
4	Công ty cổ phần GAMA miền Trung	Khảo sát, thiết kế dự án	1.444.343.000	1.444.343.000	0	
		Khảo sát, thiết kế lập BVTC và dự toán	1.346.467.000	1.181.274.000	165.193.000	
5	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Hoàng Phan	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu	80.954.000	80.954.000	0	
6	Công ty TNHH xây dựng và thương mại 579	Thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả LCNT	35.798.000	35.798.000	0	
7	Công ty Bảo hiểm PJICO Hà Tĩnh	Bảo hiểm	111.536.000	111.536.000	0	
8	Tổng công ty 319 Bộ Quốc phòng	Rà phá bom mìn, vật nổ	245.268.000	245.268.000	0	
9	Sở Giao thông vận tải	Thẩm định dự án	8.179.000	8.179.000	0	
		Thẩm định thiết kế BVTC - DT	29.574.000	29.574.000	0	
10	Sở Tài chính	Thẩm tra quyết toán	129.450.000		129.450.000	